

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 253/2020/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 6 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị L - Sinh năm 1994.

ĐKKHKT: phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ở hiện nay: phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Nguyễn Quang T – Sinh năm 1989

Địa chỉ: phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 7 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa

Chị Lê Thị L - Sinh năm 1994.

ĐKKHKT: phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ở hiện nay: phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

Anh Nguyễn Quang T – Sinh năm 1989

Địa chỉ: phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Chị L và anh T có 02 con chung là cháu Nguyễn Thị Nam V sinh ngày 25/02/2011 và cháu Nguyễn Quang K, sinh ngày 20/12/2016. Ly hôn chị L và anh T thống nhất thỏa thuận, giao cho anh T trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu Nguyễn Thị Nam V và Nguyễn Quang K. Anh T không yêu cầu chị L cấp dưỡng tiền nuôi con. Chị L có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị L và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về công nợ chung: Chị L và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị L chịu án phí ly hôn sơ thẩm 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thanh Hóa theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2018/0001179 ngày 23/6/2020, chị L được nhận lại số tiền 150.000 đồng.

Ng-ời đ-ọc thi hành án dân sự, ng-ời phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c-ưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ-ợc thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh TH;
- Đương sự;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- UBND Ph Đ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Hoàng Thị Nguyệt